Mật Tạng Bộ 4_ No.1337 (Tr.637_ Tr.640)

KINH MỌI LOẠI TẠP CHÚ

Hán dịch: Châu Vũ Văn Thị_ Thiên Trúc Tam Tạng XÀ NA QUẬT ĐA
Phục hồi Phạn Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

Trong Kinh Pháp Hoa có sáu bài Chú.
1_ Dược Vương Bồ Tát nói:
1_Đá điệt tha
2_ An nê
3_ Mạn nê
4_ Ma nê
5_ Ma ma nê
6_ Chỉ đê
7_ Giả lợi đê
8_ Thước mê
9_ Thước nhĩ đa tỳ
10_ Thiên đê
11_ Mộ ca đê, mộ ca đá
12_ Đá mê sa mê
13_ A tỳ sa mê
14_ A sa ma sa mê
15_ Xà duệ
16_ Xoa duệ
17_ A xoa duệ
18_ A kỳ nãi
19_ Thiên đê, thiên đê, thước nhĩ đê
20_ A la nãi
21_ A lô ca bà tây
22_ Bả la đề bề xoa nãi
23_ Tỳ bà la, a tiện đá la nễ tỳ sắt xỉ
24_ A điên đá, bả lợi du đề
25_ Ổ củ lê
26_ Mộ củ lê
27_ A la đệ
28_ Bả la đệ
29_ Du ca y
30_ A sa ma sa mê
31_ Bồ đà tỳ lô chỉ đê
32_ Đà la ma, bả ly ỷ đê
33_ Tăng già nễ cồ sa nãi
34_ Bà gia, bà dạ
35_ Bà dạ du đà nễ
36_ Mạn đế lê
37_ Mạn đá la, xoa dạ đê
38_ Hộ lỗ đê, hộ lỗ đá, kiều thước ly di
39_ A xoa dạ
40_ A xoa dạ, bà na đa dạ

41_ Bà lô, a mạn nỉ na đa dạ

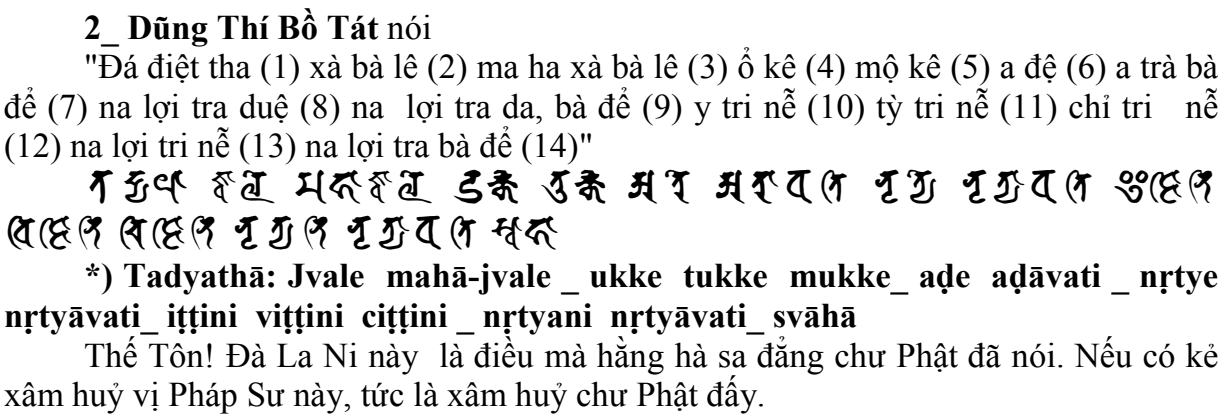

***) Tadyathā: Anye manye mane mamane citte carite same samitā viśānte mukte muktatame same avisame samasame jaye kṣaye akṣaye akṣiṇe śānte samite dhāraṇi ālokabhāṣe pratyavekṣṇi nidhiru abhyantara niviṣṭe abhyantara pāriśuddhi mutkule araḍe paraḍe sukaṅkṣi asamasame _ buddha vilokite dharma parīkṣite saṃgha nirghṣaṇi nirghoṇi bhayābhaya viśodhani mantre mantrākṣaye _ rute ruta kauśalya akṣaye akṣaya vanatāye vakkule valoḍra amanyanatāye svāhā**

Đà La Ni Thần Chú này là điều mà sáu mươi ức hằng hà sa đẳng chư Phật đã nói. Nếu có kẻ xâm huỷ vị Pháp Sư này, tức là xâm huỷ chư Phật đấy. Đà La Ni này đối với chúng sinh tạo nhiều lợi ích

2_ Dũng Thí Bồ Tát nói

"Đá điệt tha (1) xà bà lê (2) ma ha xà bà lê (3) ổ kê (4) mộ kê (5) a đệ (6) a trà bà để (7) na lợi tra duệ (8) na lợi tra da, bà để (9) y tri nễ (10) tỳ tri nễ (11) chỉ tri nễ (12) na lợi tri nễ (13) na lợi tra bà để (14)"

***) Tadyathā: Jvale mahā-jvale _ ukke tukke mukke_ aḍe aḍāvati _ nṛtye nṛtyāvati_ iṭṭini viṭṭini ciṭṭini _ nṛtyani nṛtyāvati_ svāhā**

Thế Tôn! Đà La Ni này là điều mà hằng hà sa đẳng chư Phật đã nói. Nếu có kẻ xâm huỷ vị Pháp Sư này, tức là xâm huỷ chư Phật đấy.

3_ Tỳ Sa Môn Thiên Vương nói:

"Đá điệt tha (1) a tề (2) na tề (3) na na tề (4) a na trù (5) na trì (6) củ na trì (7)"

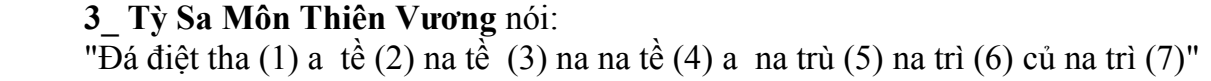

***) Tadyathā: Aṭṭe taṭṭe naṭṭe vanaṭṭe anaḍe nāḍi kunaḍi _ svāhā**

4_ Trì Quốc Thiên Vương nói:

"Đá điệt tha (1) a già nãi (2) già nãi (3) cồ lợi (4) kiền đà lợi (5) chiên trà ly (6) ma đăng kì (7) bổ ca tỉ (8) tăng củ lê (9) bồ lỗ sa lê (10)"

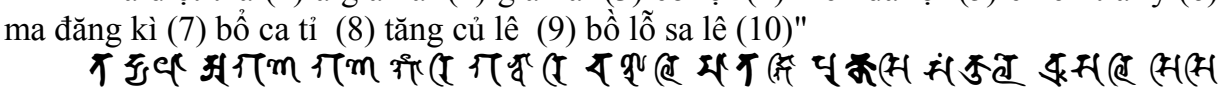

***) Tadyathā: Agaṇe gaṇe gauri gandhāri caṇḍāli mātaṅgi pukkasi saṃkule vrūsali sisi _ svāhā**

Thế Tôn! Đà La Ni này là điều mà bốn mươi hai ức chư Phật đã nói. Nếu có kẻ xâm huỷ vị Pháp Sư này, tức là xâm huỷ chư Phật đấy.

5_ Mười nữ La Sát cùng nói:

"Đá điệt tha: y để mê, y để mê, y để mê, y để mê, y để mê_ nễ mê, nễ mê, nễ mê, nễ mê, nễ mê_ hộ lỗ hề, lỗ hề, lỗ hề, lỗ hề, lỗ hề_ sa đá hề, sa đá hề, sa đá hề, sa đá hề, sa đá hề"

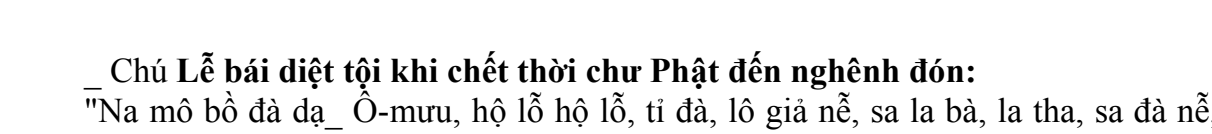

***) Tadyathā: Itime itime itime itime itime_ nime nime nime nime nime_ ruhe ruhe ruhe ruhe ruhe _ stuhe stuhe stuhe stuhe stuhe _ svāhā**

Nếu chẳng thuận Chú Ta
Não loạn bậc Pháp Sư
Đầu phá làm bảy phần
Như cành cây A Lê

6_ Phổ Hiền Bồ Tát nói:

"Đát điệt tha (1) a đàn trà (2) đàn trà bả để (3) đàn trà bà la đát nễ (4) đàn trà củ thước lê (5) đàn trà, tố đà lợi, tố đà lợi (6) tố đà la bả để (7) bồ đà bả thiên nê đà la ni (8) a bà la đá nễ, a bà la đá nễ (9) tăng già bả la khỉ đê (10) tăng già nễ già đá nê (11) đà la ma bả la khỉ đê (12) sa la bà sa đá bà (13) hộ lỗ đá kiều thước la gia, a nỗ già đê (14) tư già, tỳ chỉ la trì đê (15)"

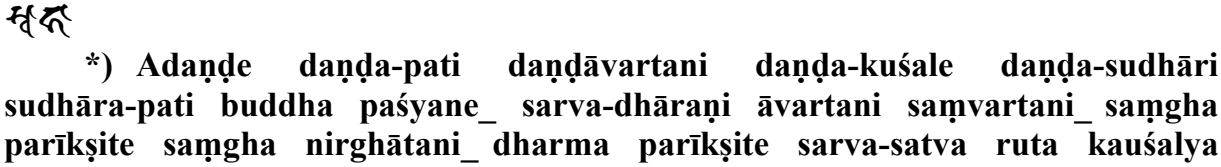

***) Adaṇḍe daṇḍa-pati daṇḍāvartani daṇḍa-kuśale daṇḍa-sudhāri sudhāra-pati buddha paśyane_ sarva-dhāraṇi āvartani saṃvartani_ saṃgha parīkṣite saṃgha nirghātani_ dharma parīkṣite sarva-satva ruta kauśalya anugate siṃha vikrīḍite anuvarte vartani vartāli _ svāhā**

Nếu có Bồ Tát được nghe Đà La Ni này, nên biết là sức thần thông của Phổ Hiền

_ Toàn Tháp Diệt Tội Đà La Ni:

"Nam mô bột đà dạ
Nam mô đạt la ma dạ
Nam mô tăng già dạ
Nam ma a lợi gia, bà lô chỉ đê thước bà la dạ, bồ-đề sa đá bà dạ, ma ha sa đá bà dạ, ma ha ca lỗ nãi ca dạ
Đát điệt tha: khư la bà đê, thù ha bà đê, ca bà đê, sa bà ha"

Chú bên trên, nếu người hay chí tâm một niệm, trong bảy ngày nhiễu quanh Tháp hành Đạo, tụng mãn một vạn hai ngàn lẻ một biến sẽ thấy uy lực của Quán Thế Âm Bồ Tát diệt tất cả tội chướng, được tất cả ước nguyện.

_ Chú **Lễ bái diệt tội khi chết thời chư Phật đến nghênh đón:**

"Na mô bồ đà dạ_ Ô-mưu, hộ lỗ hộ lỗ, tỉ đà, lô giả nễ, sa la bà, la tha, sa đà nễ, sa bà ha"

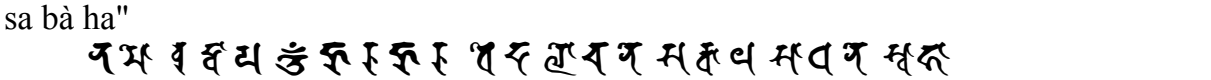

***) Namo buddhāya_ Oṃ_ huru huru _ veda locane sarva-artha sādhane _ svāhā**

Chú bên trên được trích ra từ Kinh **Bảo Tràng Thắng** là điều mà mười ức Bồ Tát đã nói. Tụng Chú một biến lễ Phật một bái sẽ hơn hẳn công đức lễ ngàn vạn ức bái Phật.

Lại nói rằng:"Khi **Mệnh Chung Chư Phật Lai Nghênh Chú**. Buổi sáng với người định, hai thời đều tụng một trăm biến. Phần lớn Bà La Môn Tăng tụng Chú này"

_ Cúng Dường Tam Bảo Chú:

"Na mô sa la bà bồ đà, đạt la ma, tăng già tả.

Na ma a lợi gia, bà lô chỉ đê thước bà la tả, Bồ-đề sa đá bà tả, ma ha sa đá bà tả, ma ha ca lỗ nễ ca tả

Đá điệt tha: đỗ tỳ, đỗ tỳ ca dạ, đỗ tỳ bề la, bề la ni, sa bà ha"

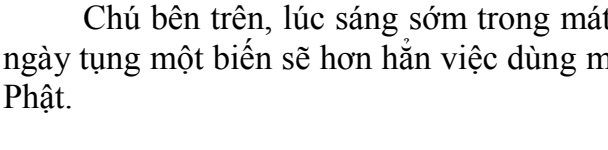

***) Namo sarva buddhasya, dharmasya, saṃghasya**

Namaḥ Ārya-avalokiteśvarasya bodhisatvasya mahā-satvasya mahā-kāruṇikasya

Tadyathā: Dhūpe dhūpe-kāya dhūpe-vīra vīraṇi _ svāhā

Chú bên trên, lúc sáng sớm trong mát, ở trước tượng Phật, chắp tay chí tâm, một ngày tụng một biến sẽ hơn hẳn việc dùng mọi loại hương hoa cúng dường mười vạn ức Phật.

_ Quán Thế Âm Sám Hối Chú:

"Na mô hạt la đá na đá la gia dạ

Na ma a lợi gia, bà lô chỉ đê thước bà la dạ, bồ-đề sa đá bà dạ, ma ha sa đá bà dạ, ma ha ca lỗ nãi ca dạ

Đá điệt tha: đổ lỗ đổ lỗ, a tây, ma tây, ma tây, ma ha ma lợi ni, đỗ ba ma lợi ni, đỗ bề đỗ bề, na mô na ma, sa bà ha"

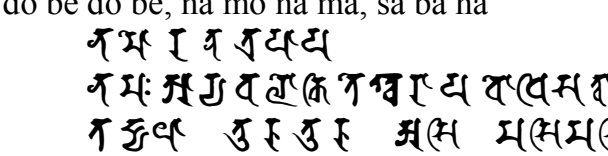

***) Namo ratna-trayāya**

Namaḥ Ārya-avalokiteśvarāya bodhisatvāya mahā-satvāya mahā-kāruṇikāya

Tadyathā: Turu turu_ Asi masi masi_ mahā-mālini dhūpa-mālini _ dhūpe dhūpe _ namo namaḥ svāhā

Chú bên trên, ở trước tượng Quán Âm, đốt hương, phát lộ sám hối, chí tâm tụng ba biến sẽ diệt tội từ vô thuỷ đến nay, cầu nguyện đều được quả.

_ Kim Cương Chú Xà Chú:

"Na mô bạt xà la ba noa duệ, ma ha dạ xoa tê na bả đá duệ, hi nãi, hi nãi, sa bà ha"

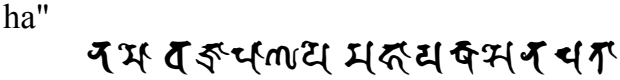

***) Namo Vajra-pāṇāye mahā-yakṣa-senapatāye_ Hiṇi hiṇi _ svāhā**

Chú bên trên, nếu người bị trúng chất độc của rắn, chú 21 biến thì chất độc liền tan diệt.

_ Toạ Thiền An Ổn Chú:

"Na mô bồ đà dạ

Na mô đà la ma dạ

Na mô tăng già dạ

Đá điệt tha: ma ha bà điệt lê, a để, bà điệt lê, tỳ già đá, hạt la xà tây, ma ha tỳ già đa, hạt la xà tây, sa bà ha"

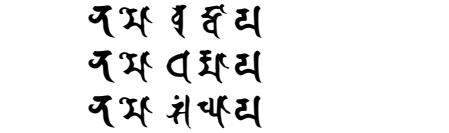

***) Namo buddhāya**

Namo dharmāya

Namo saṃghāya

Tadyathā: Mahā-paddhele ati-paddhele- vigata-rajase mahā-vigata-rajase _ svāhā

Chú bên trên, nếu mới ngồi chưa Định, thân tâm chẳng yên. Trước tiên tụng Chú này bảy biến xong, ngồi Kiết Già liền chẳng bị kinh động.

_Chú Thũng Chú:

"Na mô hạt la đá na đá la gia dạ

Na ma a lợi gia, bà lô chỉ đê thước bà la dạ, bồ-đề sa đá bà dạ, ma ha sa đá bà dạ, ma ha ca lỗ nãi ca dạ

Đá điệt tha: chỉ lợi, chỉ lợi, chỉ lợi, chỉ lợi, tỳ chỉ lợi, tỳ chỉ lợi, sa bà ha"

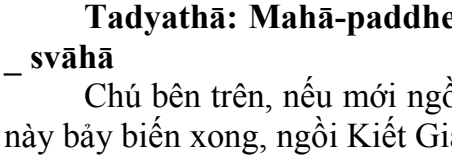

***) Namo ratna-trayāya**

Namaḥ Ārya-avalokiteśvarāya bodhisatvāya mahā-satvāya mahā-kāruṇikāya

Tadyathā: Kili kili kili kili_ vikili vikili _ svāhā

Chú bên trên, nếu bị nhọt ác, nhọt phong. Chú vào dầu mè rồi xoa bôi lên, liền khỏi.

_ Kim Cương Chú Trị Ác Quỷ Bệnh:

"Na mô hạt la đát na đá la gia dạ (1) na ma thất chiên trà, bạt xà la ba noa duệ (2) ma ha dạ xoa tây na bả đá duệ (3) đá điệt tha, sa la sa la, tỉ lợi tỉ lợi (5) tố lỗ tố lỗ (6) văn giả văn giả (7) già lợi ha gia, hồng (8) xà lăng (9) hề hề, bà xà la ba nãi (10) củ lỗ củ lỗ (11) đà ma đà ma (12) na mô sa đổ đê (13) sa bà ha (14)"

Chú bên trên, nếu người bị vướng bệnh Quỷ. Chú vào nước bảy biến rồi dùng tay cầm lấy, từ xa ngó mặt người bệnh, đánh quát, liền khỏi

_ Thiên Chuyển Đà La Ni:

1_ Na mô hạt la đá na đá la gia dạ

2_ Na ma a lợi gia, bà lô chỉ đê thước bà la dạ

3_ Bồ-đề sa đá bà dạ

4_ Ma ha sa đá bà dạ

5_ Ma-ha ca lỗ nãi ca dạ

5_ Đá điệt tha

7_ Xà duệ xà duệ
8_ Xà dạ bà hề nễ
9_ Xà dụ đá lợi
10_ Ca la ca la
11_ Ma la ma la
12_ Giả la giả La
13_ Khỉ noa khỉ noa
14_ Sa la bà, ca la ma, bà la noa nễ, mê
15_ Bà già bà để, sa ha sa la, bà ca đê
16_ Sa la bà, bồ đà, bà lô chỉ đê
17_ Giả sô (mắt)
18_ Du lỗ đá la (tai)
19_ Già la noa (mũi)
20_ Thị ha bà (lưỡi)
21_ Ca dạ (thân)
22_ Ma nỗ (Ý)
23_ Tỳ du đà nễ (tịnh, trong sạch)
24_ Tố la tố la (Một bản ghi là: Tố lỗ tố lỗ)
25_ Bả la tố la, bả la tố la
26_ Sa la bà, bồ đà, a đề sắt hi đê, sa bà ha
27_ Đà la ma đà đổ, già bề, sa bà ha
28_ A bà bá
29_ Bà bá bà bá
30_ Đà la ma, bà, bồ đà ni duệ
32_ Sa bà ha

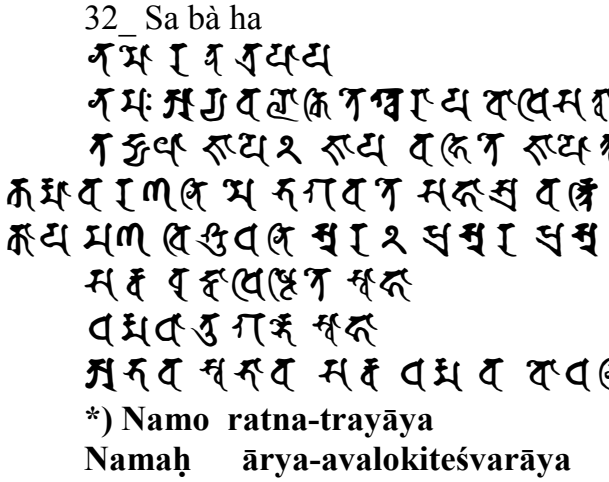

***) Namo ratna-trayāya**

Namaḥ ārya-avalokiteśvarāya bodhisatvāya mahā-satvāya mahā-kāruṇikāya

Tadyathā: Jaye jaye_ jaya vahite jayottari_ kara kara_ māla māla_cala cala_ kṣini kṣini_ sarva karma-avaraṇani me_ bhagavate-sahāsra-vartti_ sarva buddha avalokite_ cakṣu śrūtra grāṇa jihva kāya maṇa viśuddhaṇi_ prasura prasura

Sarva buddha adhiṣṭite svāhā

Dharma-dhātu-garbhe svāhā

Abhava svabhāva_ sarva dharma va bodhaniye _ svāhā

_ Quán Âm Tuỳ Tâm Chú: có bốn bài

1_ Diệt Tội Thanh Tịnh Chú:

"Na mô hạt la đá na đá la gia dạ (1) na ma a lợi gia, bà lô chỉ đê thước bà la dạ (2) bồ-đề sa đá bà dạ, ma ha sa đá bà dạ (3) ma ha ca lỗ nãi ca dạ (4) đá điệt tha (5) Ô hồng, đa lê, đổ đa lê (6) đổ lê (7) bà xà la, mô xoa nãi (8) sa bà ha (9)"

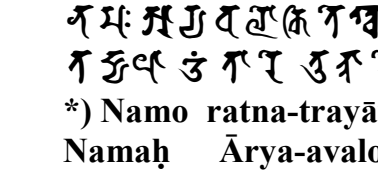

***) Namo ratna-trayāya**

Namaḥ Ārya-avalokiteśvarāya bodhisatvāya mahā-satvāya mahā-kāruṇikāya

Tadyathā: Oṃ_ tāre tuttāre ture vajra-mokṣaṇi _svāhā

Chú bên trên, tụng mãn mười vạn biến thì mọi tội tiêu diệt

2_ Chú thứ hai:

"Na mô hạt la đá na đá la gia dạ (1) na ma a lợi gia, bà lô chỉ đê thước bà la dạ (2) bồ-đề sa đá bà dạ (3) ma ha sa đá bà dạ (4) ma ha ca lỗ nãi ca dạ (5) đá điệt tha (6) a lợi, đa lợi (7) đổ đa lợi (8) đổ lợi, hề lan chẩn già la bề (9) hạt la xoa la xoa, ma hồng (họ tên là.....) tả (10) sa la bà đỗ khê tệ (11) sa la bồ bả đà la tệ (12) sa bà ha (13)"

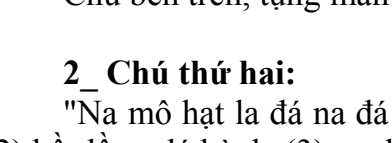

***) Namo ratna-trayāya**

Namaḥ ārya-avalokiteśvarāya bodhisatvāya mahā-satvāya mahā-kāruṇikāya

Tadyathā:Hāre tāre tuttāre ture_ hiraṇya-garbhe _ rakṣa rakṣa māṃ (xưng họ tên...) sarva-duḥkhebhyaḥ sarva-upadravebhyaḥ _ svāhā

Chú bên trên, tụng mãn mười vạn biến sẽ được không sợ hãi. Tất cả Tà Đạo muốn xâm hại ta đều chẳng thành công.

3_ Chú thứ ba:

"Na mô hạt la đá na đá la gia dạ (1) na ma a lợi gia, bà lô chỉ đê thước bà la dạ (2) bồ-đề sa đá bà dạ (3) ma ha sa đá bà dạ (4) ma ha ca lỗ nãi ca dạ (5) đá điệt tha (6) tỉ đề, chiên điệt lê (7) na mỗ chỉ nễ, ha lê đa lợi (8) đổ đa lợi (9) đổ lợi (10) ô mưu, tỳ du đà nễ, sa bà ha (11)"

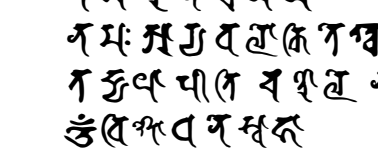

***) Namo ratna-trayāya**

Namaḥ Ārya-avalokiteśvarāya bodhisatvāya mahā-satvāya mahā-kāruṇikāya

Tadyathā: Pīti-caṇḍale namo kiṇḍi hāre tāre tuttāre ture _ Oṃ viśodhane svāhā

Chú bên trên, tụng mãn mười vạn biến sẽ tịnh tất cả nghiệp chướng

4_ Chú thứ tư:

"Na mô hạt la đá na đá la gia dạ (1) na ma a lợi gia, bà lô chỉ đê thước bà la dạ (2) bồ-đề sa đá bà dạ, ma ha sa đá bà dạ (3) ma ha ca lỗ nãi ca dạ (4) đá điệt tha (5) Ô hồng, bả la san na (6) nễ lợi gia đê (7) đa lợi đa lợi (8) bả la san nê, bả la san nê (9) bả la san na, ca la nãi (10) sa la bà sa đá bà na, hồng (11) ca lô đà, bả la thước ma nễ, sa bà ha (12)"

Chú bên trên là **Trừ Sân Khuể Chú**. Tụng bảy biến khiến cho người nổi giận được vui vẻ

_ Thất Câu Chi Phật Thần Chú:

"Nạp mạc táp đa nam, tam miệu tampPhật đà, câu-chi nam.
Đát điệt tha: chiết lệ, chủ lệ, chuẩn đệ, toa ha"

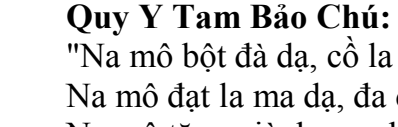

*) Namaḥ saptānāṃ samyaksaṃbuddha-koṭīnāṃ
Tadyathā: Cale cule cuṅdhe svāhā

_ Tuỳ Nhất Thiết Như Lai Ý Thần Chú:

"Nạp mạc tát phộc đát tha yết đa, hạt lợi đạt gia, a nô yết đa.
Đát điệt tha: úng khuất kì ni, toa ha"

***) Namaḥ sarva tathāgata-hṛdaya-anugate**
Tadyathā: Oṃ _ kuruṃgini svāhā

Nếu người hay tụng hai Thần Chú này, mỗi Chú đều một biến sẽ hay diệt tội đã tạo ra trong chín câu chi Đại Kiếp.

_ Lục Tự Đà La Ni Chú:

"Án, phộc kê đạm, nạp mạc"

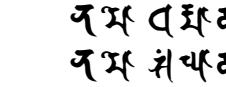

***) Oṃ_ vakeda namaḥ**

Chú bên trên, Mạn Thù Thất Lợi Bồ Tát đã dùng sáu ngàn bài Tụng để giải thích Tam Tạng nói rằng: "Tụng Chú này diệt tất cả tội, sinh tất cả Thiện"

Quy Y Tam Bảo Chú:

"Na mô bột đà dạ, cồ la phệ
Na mô đạt la ma dạ, đa diễn nê
Na mô tăng già dạ, ma ha để
Tất đắc lợi phiếu tý, tắc đát đa, nạp mạc"

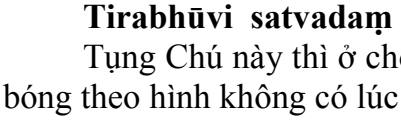

***) Namo buddhāya-kuṇami**
Namo dharmāya tayāni
Namo saṃghāya mahati
Tirabhūvi satvadaṃ namaḥ

Tụng Chú này thì ở chỗ sinh ra thường gặp Tam Bảo, được bốn **Thân Hạnh** như bóng theo hình không có lúc tạm lìa.

KINH MỌI LOẠI TẠP CHÚ (Hết)

12/11/2009